

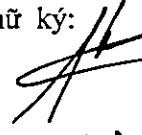
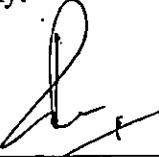
Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG ỨNG DỤNG TNEX

MÃ SỐ: HD.RB.034

LẦN BAN HÀNH: 01 – HÀ NỘI 2025

THÔNG TIN VỀ VĂN BẢN

| 1 | Tên văn bản | Hướng dẫn sử dụng Ứng dụng TNEX | | Ghi chú | |
|----|---|--|--|--|---|
| 2 | Mã số | QĐ.RB.0xx | | | |
| 3 | Cấp ban hành | Tổng Giám đốc | | | |
| 4 | Cấp thông qua (nếu có) | | Tại phiên họp ngày | | |
| 5 | Người ký ban hành | Tổng Giám đốc | Nguyễn Hoàng Linh | | |
| 6 | Lần ban hành | 01 | | | |
| 7 | Ngày ban hành | 15 - 8 - 2025 | | | |
| 8 | Ngày hiệu lực | 15 - 8 - 2025 | | | |
| 9 | Đơn vị soạn thảo – Người soạn thảo – Người kiểm tra | Phòng Giải pháp Phi Tín dụng số - Dự án Digital Youth | Họ và tên: Nguyễn Hoàng Yên Chức vụ: CV.GPPTDS | Chữ ký: | |
| | | | Họ và tên: Phạm Phương Liên Chức vụ: GĐ.GPPTDS | Chữ ký: | |
| 10 | Ý kiến của đơn vị thẩm định (Ghi rõ nội dung: Đồng ý, Không đồng ý hoặc Ý kiến khác. Trường hợp Không đồng ý hoặc Ý kiến khác thì phải có văn bản/email bảo lưu ý kiến đính kèm để cấp ban hành xem xét, quyết định. Các văn bản/email bảo lưu ý kiến đính kèm phải được lưu tại Văn thư cùng với văn bản gốc) | | | | |
| | Đơn vị thẩm định – Người thẩm định | Tư vấn pháp lý và kiểm soát tuân thủ Dự án Digital Youth | Họ và tên: Vũ Toàn Thắng Chức vụ: Phụ trách mảng TVPL và KSTT Digital Youth | Chữ ký:  Theo phiếu thẩm định ngày 04/08/2025 | Đồng ý <input checked="" type="checkbox"/> Không đồng ý <input type="checkbox"/> Khác <input checked="" type="checkbox"/> |
| | Đơn vị thẩm định – Người thẩm định | Trung tâm rủi ro Dự án Digital Youth | Họ và tên: Nhữ Xuân Trinh Chức vụ: GĐ.TTRR Dự án Digital Youth | Chữ ký:  | Đồng ý <input checked="" type="checkbox"/> Không đồng ý <input type="checkbox"/> Khác <input type="checkbox"/> |
| | Đơn vị thẩm định – Người thẩm định | Dự án Digital Youth | Họ và tên: Nguyễn Thị Loan Chức vụ: GĐ. Dự án Digital Youth | Chữ ký:  | Đồng ý <input checked="" type="checkbox"/> Không đồng ý <input type="checkbox"/> Khác <input type="checkbox"/> |

| | | | | | |
|----|---|-----------------------|------------------|---------|---|
| | Đơn vị thẩm định – Người thẩm định | | | Chữ ký: | <input checked="" type="checkbox"/> Đồng ý <input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Không đồng ý <input checked="" type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Khác <input checked="" type="checkbox"/> |
| | Đơn vị thẩm định – Người thẩm định | | | Chữ ký: | <input checked="" type="checkbox"/> Đồng ý <input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Không đồng ý <input checked="" type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Khác <input checked="" type="checkbox"/> |
| 11 | Thay thế văn bản | | Lần ban hành số: | | |
| 12 | Tóm tắt lý do ban hành | Theo Bản tóm tắt NDSD | | | |
| 13 | Các tài liệu kèm theo (nếu có) | 1. 2. 3. | | | |

MỤC LỤC

| | |
|--|----|
| I. CÀI ĐẶT VÀ BẢO MẬT | 4 |
| 1. Cài đặt ứng dụng TNEX | 4 |
| 2. Quản mật khẩu | 5 |
| 3. Đổi mật khẩu và mã xác thực giao dịch | 6 |
| 4. Mật khẩu sắp hoặc đã hết hạn | 7 |
| II. CHUYỂN TIỀN VÀ THANH TOÁN | 8 |
| 1. Quét QR | 8 |
| 2. Chuyển tiền | 9 |
| 3. Nạp tiền | 10 |
| 3.1. Nạp bằng tài khoản ngân hàng | 10 |
| 3.2. Nạp bằng thẻ ATM | 11 |
| 4. Thanh toán hóa đơn | 12 |
| 4.1. Thanh toán tiền nước | 13 |
| 4.2. Thanh toán truyền hình, tiền điện, internet, điện thoại trả sau, điện thoại cố định, khác | 13 |
| 5. Xác nhận bổ sung bằng hình thức xác nhận khớp đúng thông tin sinh trắc học | 14 |
| III. QUẢN LÝ THẺ | 16 |
| 1. Phát hành thẻ ghi nợ vật lý | 16 |
| 2. Hạn mức sử dụng thẻ | 17 |
| 3. Tính năng contactless | 17 |
| 4. Đổi mã PIN thẻ | 18 |
| 5. Khóa thẻ | 19 |
| 6. Mở thẻ | 19 |
| 7. Báo mất thẻ | 20 |
| IV. HỮU TÍCH LUỸ | 21 |
| 1. Tạo mục tiêu tiết kiệm | 21 |
| 2. Nạp tiền | 22 |
| 3. Xem bảng tính lãi | 23 |
| 4. Thay đổi mục tiêu | 23 |
| 5. Tích luỹ tự động | 24 |
| 6. Rút tiền trước hạn | 24 |
| V. QUẢN LÝ CHI TIÊU | 25 |
| VI. BIỆN PHÁP ĐẢM BẢO AN TOÀN, BẢO MẬT SỬ DỤNG ỨNG DỤNG TNEX | 26 |
| 1. Bảo vệ thông tin đăng nhập và thiết bị | 26 |
| 2. Thiết lập và thay đổi mật khẩu | 26 |
| 3. Môi trường sử dụng và thiết bị an toàn | 26 |
| 4. Cập nhật và bảo vệ phần mềm | 26 |
| 5. Hình thức xác nhận giao dịch | 26 |
| 6. Nhận diện và phòng tránh rủi ro lừa đảo | 27 |
| 7. Xử lý khi có sự cố hoặc dấu hiệu bất thường | 27 |
| VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN | 27 |
| 1. Trách nhiệm kiểm soát chất lượng văn bản | 27 |
| 2. Điều khoản thi hành | 27 |
| Phụ lục PL01/HĐ.RB.034 DANH MỤC TÀI LIỆU THAM CHIẾU | 29 |



Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (MSB)
54A Nguyễn Chí Thanh, Quận Đống Đa, Hà Nội
Tel: (024) 3771 8989 • Fax: (024) 3771 8899

Mã số: HD.RB.034

Hà Nội, ngày 15. tháng 6. năm 2025

HƯỚNG DẪN

Sử dụng Ứng dụng TNEX

TỔNG GIÁM ĐỐC

- *Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (MSB);*
- *Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0200124891, thay đổi lần thứ 26, ngày 13/01/2023 của MSB;*
- *Theo đề nghị của Dự án Digital Youth,*

HƯỚNG DẪN:

I. CÀI ĐẶT VÀ BẢO MẬT

1. Cài đặt ứng dụng TNEX

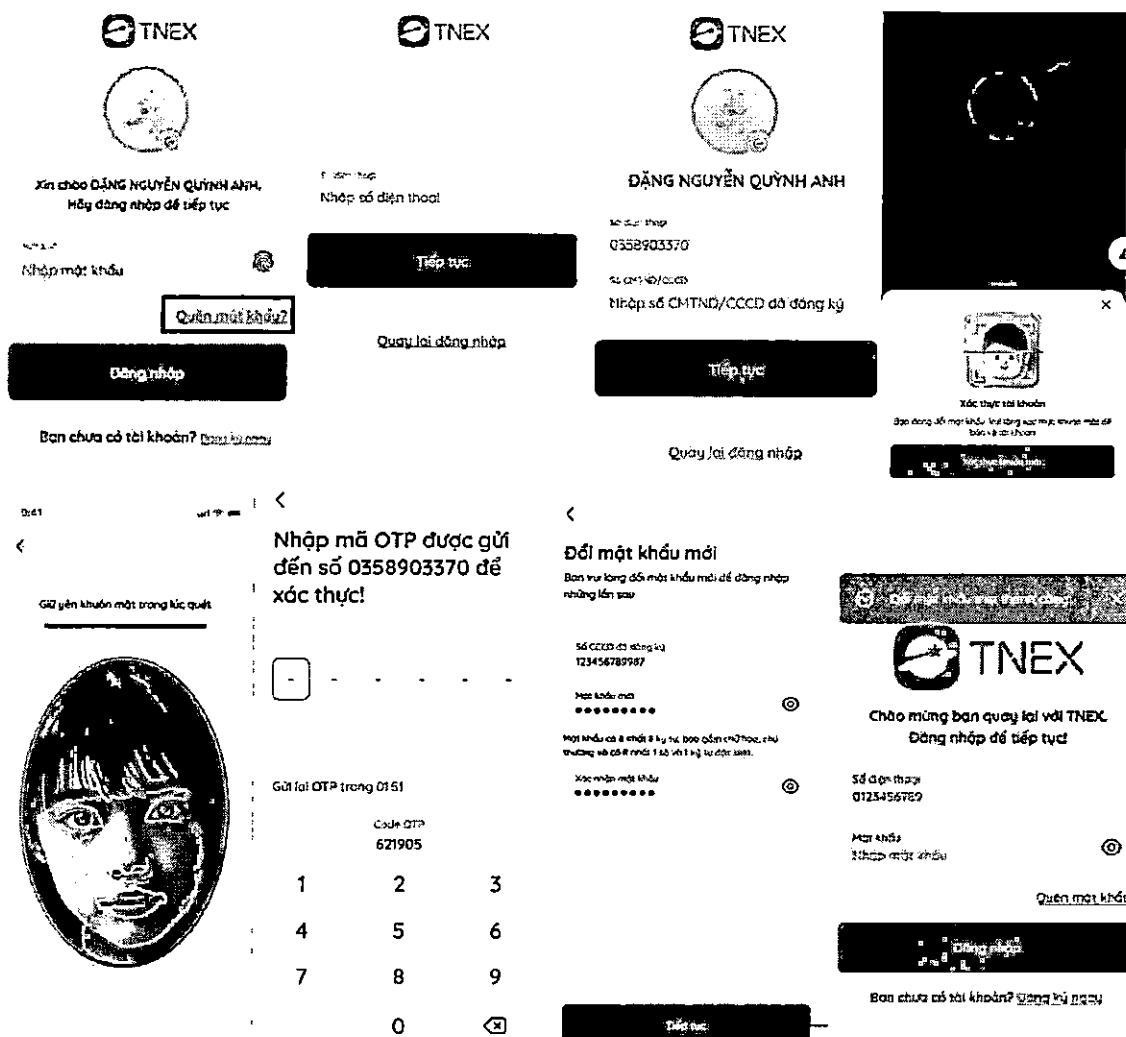
Khách hàng cần có thiết bị kết nối Internet và chạy hệ điều hành IOS 14.0 trở lên hoặc hệ điều hành Android 11.0 trở lên để có thể cài đặt và sử dụng dịch vụ ngân hàng số trên Ứng dụng TNEX.

- + Tại điện thoại cá nhân, khách hàng vào chợ ứng dụng App Store/Play Store tương ứng với hệ điều hành IOS/Android của thiết bị di động cá nhân
- + Tại thanh tìm kiếm, khách hàng gõ TNEX – Ngân hàng số thẻ hệ mới
- + Khách hàng chọn tải ứng dụng TNEX
- + Khách hàng mở ứng dụng TNEX
- + Khách hàng đăng ký mở tài khoản thanh toán trên ứng dụng TNEX

4

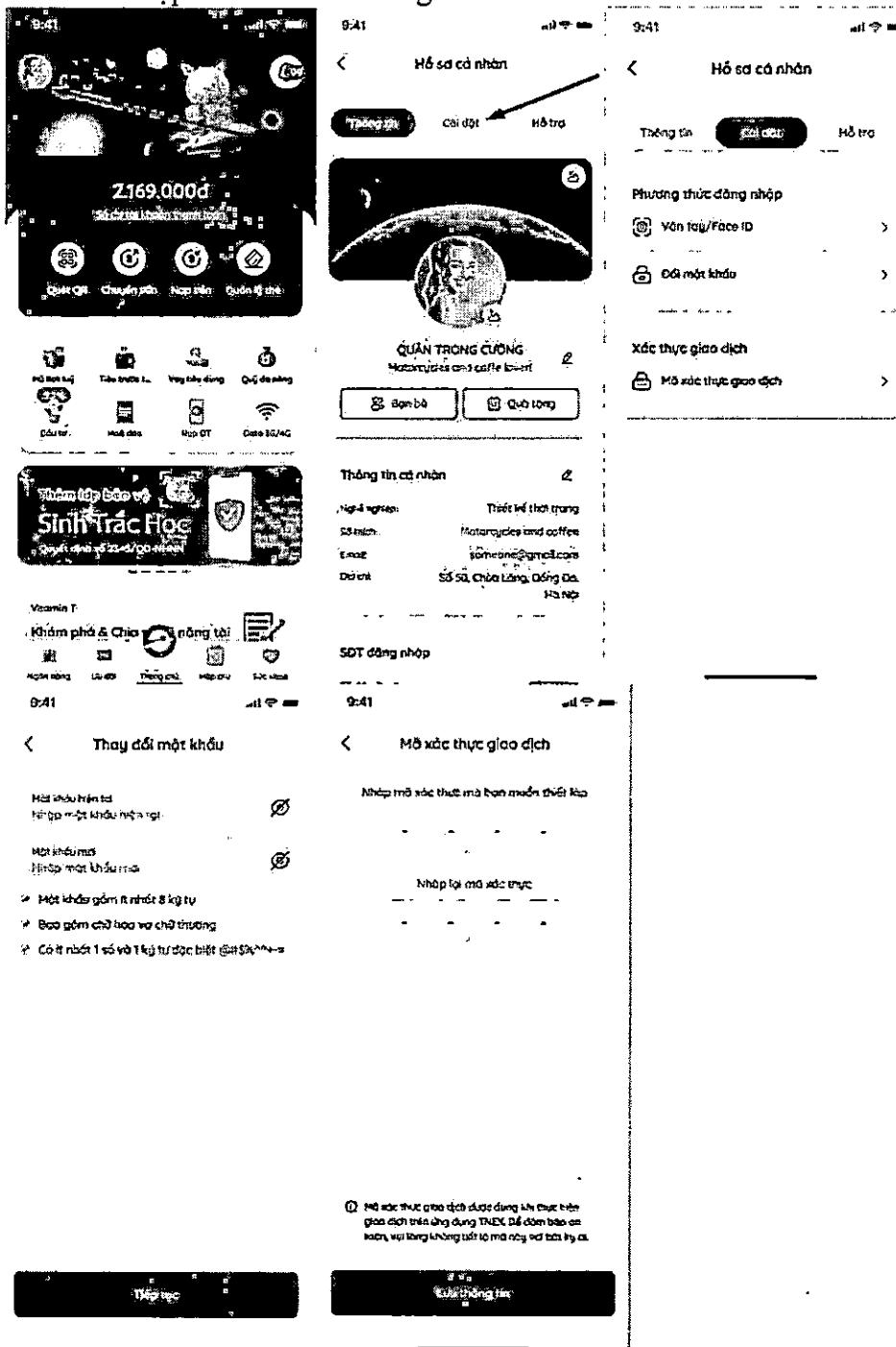
2. Quên mật khẩu

- + Tại màn hình đăng nhập ứng dụng TNEX, Khách hàng lựa chọn Quên mật khẩu
- + Tại màn hình Quên mật khẩu, Khách hàng nhập số điện thoại đã đăng ký sử dụng dịch vụ trên ứng dụng TNEX và nhấn Tiếp tục
- + Khách hàng nhập số giấy tờ tùy thân đã đăng ký với TNEX và nhấn Tiếp tục
- + Khách hàng thực hiện hình thức xác thực khớp đúng thông tin sinh trắc học
- + Khách hàng nhập mã OTP được gửi đến số điện thoại đã đăng ký để xác thực
- + Khách hàng nhập mật khẩu mới và xác nhận mật khẩu mới đảm bảo đáp ứng yêu cầu (tối thiểu 8 ký tự, bao gồm chữ hoa, chữ thường, số và ký tự đặc biệt @#\$%^+= như hướng dẫn tại màn hình) và nhấn Tiếp tục để hoàn tất đổi mật khẩu.



3. Đổi mật khẩu và mã xác thực giao dịch

- + Tại màn hình trang chủ, Khách hàng nhấn vào hình đại diện để mở Hồ sơ cá nhân.
- + Khách hàng chọn Tab Cài đặt, sau đó chọn Đổi mật khẩu/Mã xác thực giao dịch.
- + Tại màn hình Thay đổi mật khẩu, Khách hàng điền Mật khẩu hiện tại và Nhập Mật khẩu mới theo hướng dẫn trên màn hình và nhấn Tiếp tục.
- + Tại màn hình Thay đổi mã xác thực giao dịch, Khách hàng nhập 2 lần mã Xác thực muốn thiết lập và nhấn Lưu thông tin.



4. Mật khẩu sắp hoặc đã hết hạn

- + Tại màn hình cảnh báo cho Khách hàng trước 30 ngày khi mật khẩu hết hạn, Khách hàng nhấn vào Đổi mật khẩu.
- + Tại màn hình Thay đổi mật khẩu, Khách hàng nhập mật khẩu mới và xác nhận mật khẩu mới đảm bảo đáp ứng yêu cầu (tối thiểu 8 ký tự, bao gồm chữ hoa, chữ thường, số và ký tự đặc biệt @#\$%^+= như hướng dẫn tại màn hình) và nhấn Tiếp tục để hoàn tất đổi mật khẩu.

Lưu ý: Trường hợp mật khẩu đã hết hạn cũng sẽ thực hiện theo luồng tương tự.



Bạn cần trợ giúp? Liên hệ với TNEX

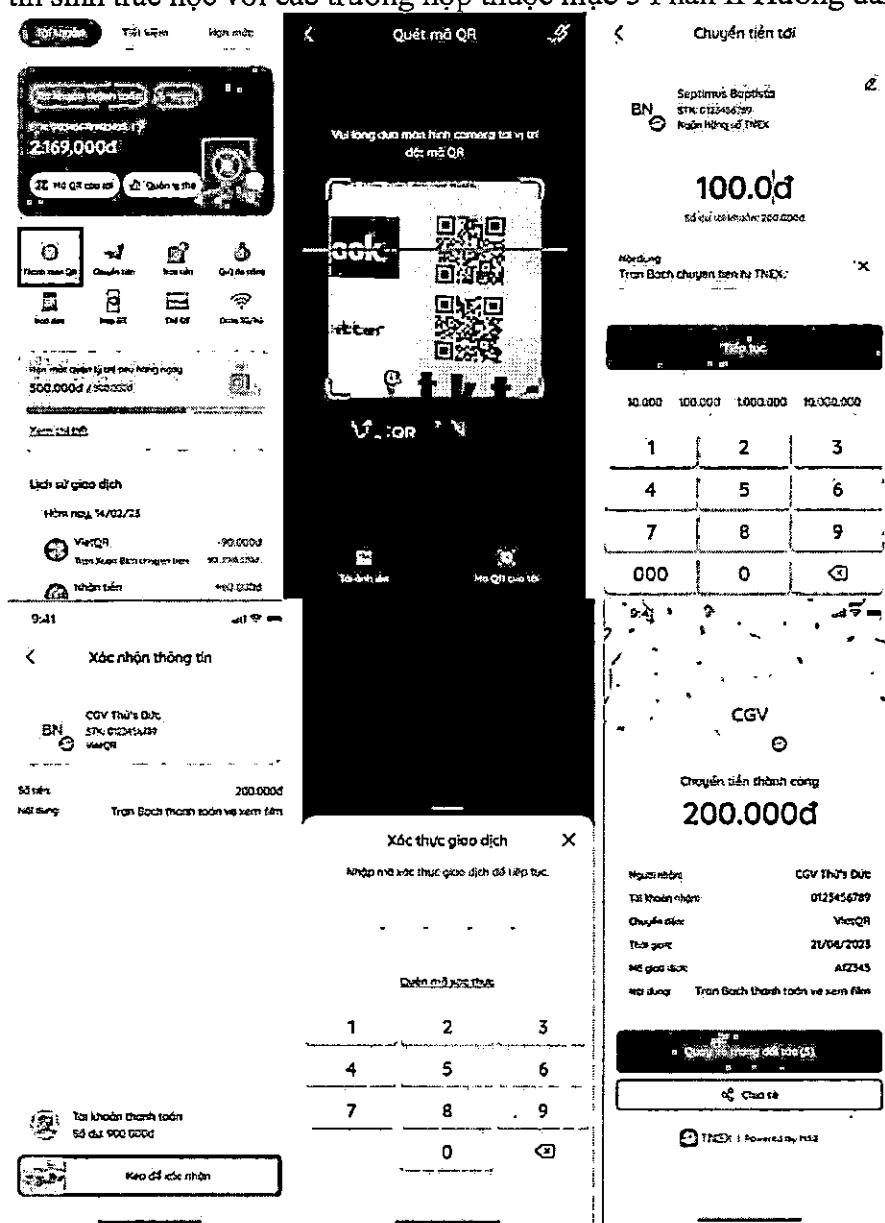
Y
b

II. CHUYỂN TIỀN VÀ THANH TOÁN

1. Quét QR

- + Tại màn hình homepage, Khách hàng lựa chọn tính năng Quét mã QR
- + Khách hàng đưa màn hình camera tới vị trí đặt mã QR/ Hoặc lựa chọn Tải ảnh lên và chọn ảnh mã QR cần thanh toán/chuyển tiền
- + Khách hàng điền thông tin chuyển tiền: Số tiền và Nội dung (nếu cần)
- + Khách hàng kiểm tra nội dung giao dịch cần thực hiện và Kéo xác nhận giao dịch
- + Khách hàng nhập mã xác thực giao dịch để hoàn tất giao dịch
- + Khách hàng có thể chia sẻ màn hình giao dịch thành công hoặc lựa chọn Quay về màn hình chính

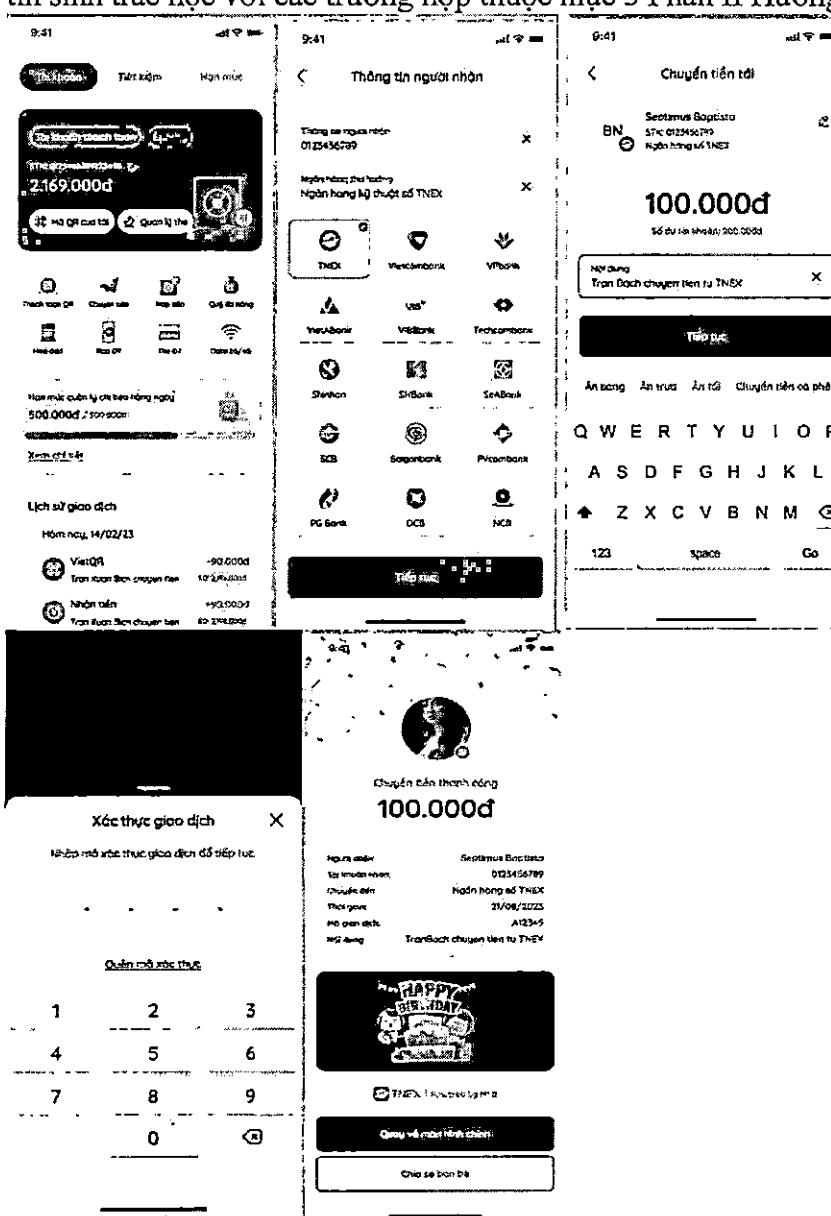
Lưu ý: Khách hàng cần phải xác nhận bổ sung bằng hình thức xác nhận khớp đúng thông tin sinh trắc học với các trường hợp thuộc mục 5 Phần II Hướng dẫn này.



2. Chuyển tiền

- + Tại màn hình homepage, Khách hàng lựa chọn tính năng Chuyển tiền
- + Tại Thông tin người nhận, Khách hàng nhập thông tin số tài khoản/tên/số điện thoại người nhận
- + Tại Ngân hàng thụ hưởng, Khách hàng nhập hoặc lựa chọn biểu tượng của Ngân hàng thụ hưởng và nhấn Tiếp tục
- + Khách hàng nhập Số tiền cần giao dịch, Nội dung giao dịch và nhấn Tiếp tục
- + Khách hàng kiểm tra nội dung giao dịch cần thực hiện và Kéo xác nhận giao dịch
- + Khách hàng nhập mã xác thực giao dịch để hoàn tất giao dịch
- + Khách hàng có thể chia sẻ màn hình giao dịch thành công hoặc lựa chọn Quay về màn hình chính

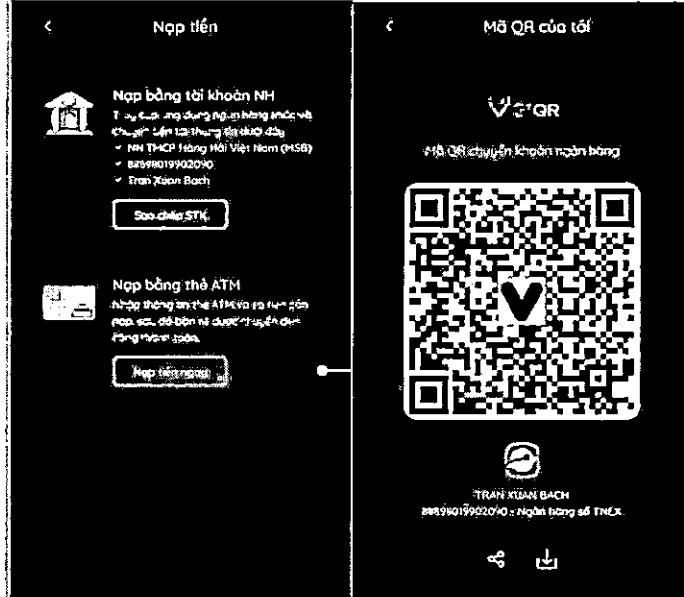
Lưu ý: Khách hàng cần phải xác nhận bổ sung bằng hình thức xác nhận khớp đúng thông tin sinh trắc học với các trường hợp thuộc mục 5 Phần II Hướng dẫn này.



3. Nạp tiền

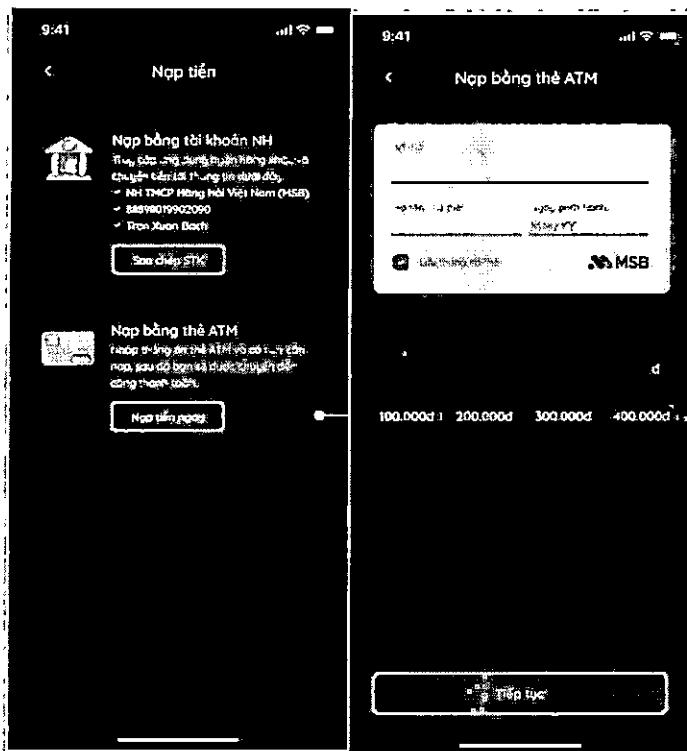
3.1. Nạp bằng tài khoản ngân hàng

Khách hàng nhấn Sao chép số tài khoản để thực hiện nạp tiền vào tài khoản thanh toán TNEF hoặc chọn tính năng Nạp bằng tài khoản ngân hàng, nhấn vào biểu tượng chia sẻ mã hoặc tải mã QR chứa thông tin tài khoản thanh toán của Khách hàng



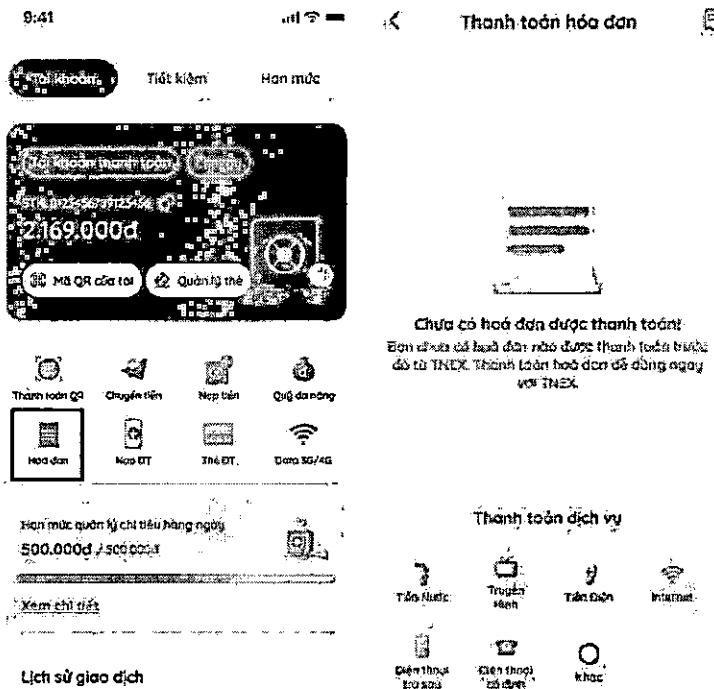
3.2. Nạp bằng thẻ ATM

- + Khách hàng nhấn vào Nạp tiền ngày hoặc chọn tính năng này
- + Khách hàng nhập số thông tin thẻ bao gồm: Số thẻ, Họ tên chủ thẻ, Ngày phát hành
- + Khách hàng chọn/ bỏ chọn lưu thông tin thẻ cho lần giao dịch tới
- + Khách hàng nhập số tiền cần nạp/ lựa chọn các gợi ý số tiền cần nạp và nhấn Tiếp tục



4. Thanh toán hóa đơn

Tại màn hình Trang chủ, Khách hàng lựa chọn tính năng Hóa đơn
Khách hàng lựa chọn dịch vụ muốn thanh toán



Lưu ý: Tất cả các giao dịch thanh toán hóa đơn được thực hiện trên cùng một giao diện thao tác chuẩn, đảm bảo tính nhất quán. Thay đổi giữa các loại hóa đơn chỉ nằm ở lựa chọn đơn vị nhà cung cấp và thông tin đầu vào. Do đó giao diện minh họa dưới đây sử dụng ví dụ về **Thanh toán tiền nước**, đồng thời cũng áp dụng cho các loại hóa đơn khác.

4.1. Thanh toán tiền nước

- + Khách hàng lựa chọn đơn vị thanh toán và nhập mã khách hàng
- + Khách hàng có thể đặt lịch nhắc nhở hoặc bỏ chọn đặt lịch nhắc nhở
- + Nhấn Tiếp tục để thực hiện thanh toán
- + Khách hàng kiểm tra nội dung giao dịch cần thực hiện và Kéo xác nhận giao dịch
- + Khách hàng có thể chia sẻ màn hình giao dịch thành công, về trang chủ hoặc lựa chọn Thanh toán hóa đơn khác

| Thông tin thanh toán | | Thông tin hoá đơn | |
|--------------------------------------|--|--------------------------------------|--|
| Đơn vị cung cấp Cấp nước Gia Định | Lý do giao dịch: Thanh toán hoá đơn | Đơn vị cung cấp Cấp nước Gia Định | |
| Mã khách hàng NHHK894 | Mã KH: | NHHK894 | |
| Số tiền thanh toán 320.000đ | | Số tiền thanh toán 320.000đ | |
| Thanh toán thực 520.000đ | | Thanh toán thực 520.000đ | |

Phương thức thanh toán

| | |
|--|----------|
| Tài khoản thanh toán số dư 500.000đ | Thay đổi |
|--|----------|

Xác thực giao dịch

Nhập mã xác thực giao dịch để tiếp tục

| |
|------------------|
| Quay mã xác thực |
| 1 2 3 |
| 4 5 6 |
| 7 8 9 |
| 0 X |

Thanh toán thành công
350.000đ

| | |
|--------------------------------------|--------------------------------------|
| Loại giao dịch Thanh toán hoá đơn | Đơn vị cung cấp Cấp nước Gia Định |
| Mã KH: NHHK894 | Người nhận Nguyễn Hoàng Thủ Trang |
| Mã giao dịch AT2345 | Thời gian 04/08/2022 10:31 |

TNEA | Developed by MSB

4.2. Thanh toán truyền hình, tiền điện, internet, điện thoại trả sau, điện thoại cố định, khác

Các bước thực hiện và bố cục giao diện tương tự phần thanh toán tiền nước.

5. Xác nhận bổ sung bằng hình thức xác nhận khớp đúng thông tin sinh trắc học

Khách hàng phải kết hợp việc nhập mã xác thực giao dịch với hình thức xác nhận khớp đúng thông tin sinh trắc học nếu giao dịch của khách hàng thuộc trường hợp sau:

- Giá trị giao dịch của khách hàng thuộc loại C hoặc D như bảng bên dưới.
- Giao dịch của khách hàng là giao dịch đầu tiên thực hiện trên ứng dụng TNEX hoặc giao dịch đầu tiên trên thiết bị khác với thiết bị thực hiện giao dịch lần gần nhất.

Bảng phân loại giá trị giao dịch theo Thông tư 50/TT-NHNN áp dụng với Khách hàng sử dụng Ứng dụng TNEX

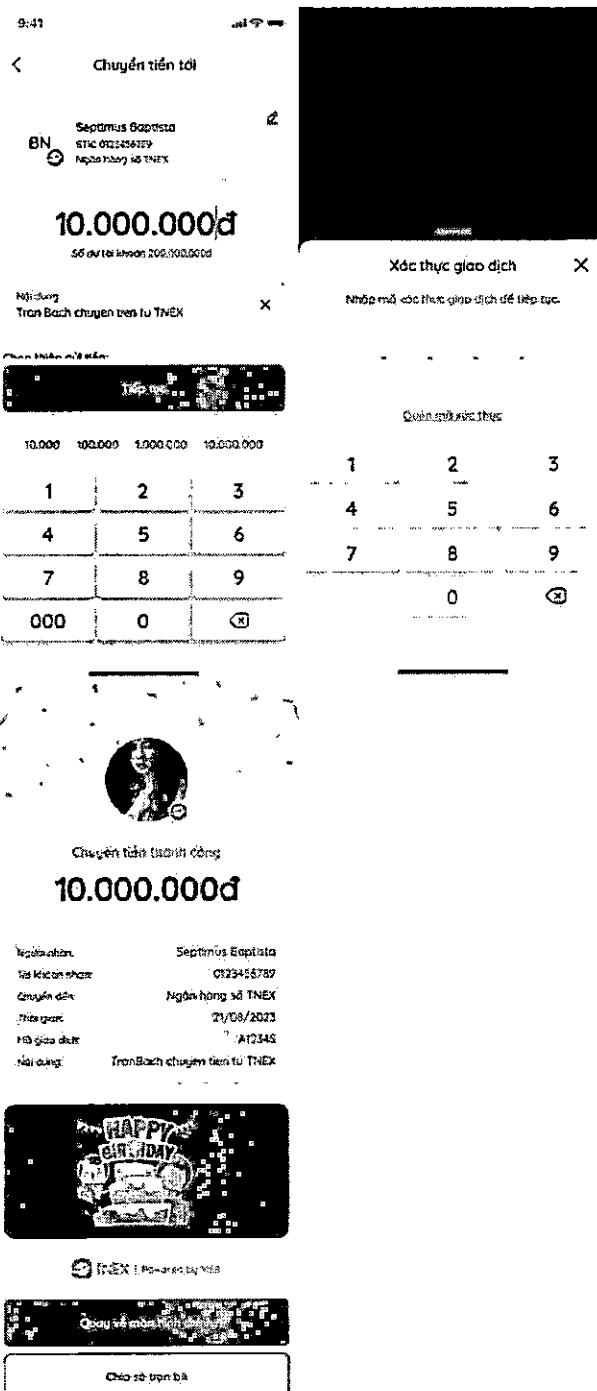
Đơn vị: VND

| Loại | A | B | C | | D | |
|------------|-----------------|--------------------------------|-----------------|---------------------------------|-----------------|---------------------------------|
| G | ≤ 10 triệu | ≤ 10 triệu | ≤ 10 triệu | > 10 triệu - ≤ 500 triệu | ≤ 10 triệu | > 10 triệu - ≤ 500 triệu |
| G+T (ksth) | ≤ 20 triệu | ≤ 20 triệu | > 20 triệu | | > 20 triệu | |
| G+T | ≤ 5 triệu | > 5 triệu - ≤ 100 triệu | ≤ 1.5 tỷ | ≤ 1.5 tỷ | > 1.5 tỷ | > 1.5 tỷ |

G: Giá trị của giao dịch chuẩn bị thực hiện

T(_{Không} sinh trắc học) (Tksth): Tổng giá trị các giao dịch loại A và loại B của từng nhóm loại hình giao dịch đã thực hiện của một tài khoản thanh toán hoặc một thẻ (*bao gồm cả giao dịch nạp tiền vào ví điện tử*) hoặc một ví điện tử (*không bao gồm giao dịch nạp tiền vào ví điện tử*) của khách hàng tại một tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán hoặc tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán, không bao gồm các giao dịch chủ động trích Nợ tài khoản thanh toán, chủ động trích Nợ ví điện tử, chủ động thanh toán từ thẻ. Tksth được tính giá trị bằng 0 tại thời điểm đầu ngày hoặc ngay sau khi khách hàng có phát sinh giao dịch trong ngày sử dụng hình thức xác nhận cho giao dịch loại C hoặc loại D.

T = Tổng giá trị các giao dịch của từng nhóm loại hình giao dịch đã thực hiện trong ngày (*của một tài khoản thanh toán hoặc một thẻ (*bao gồm cả giao dịch nạp tiền vào ví điện tử*) hoặc một ví điện tử (*không bao gồm giao dịch nạp tiền vào ví điện tử*)*) của khách hàng tại trên ứng dụng TNEX, không bao gồm các giao dịch chủ động trích Nợ tài khoản thanh toán, chủ động trích Nợ ví điện tử, chủ động thanh toán từ thẻ.



Tài liệu này là tài sản của MSB, chỉ được phép lưu hành nội bộ và cung cấp ra bên ngoài theo quy định của MSB và Pháp luật.

[Handwritten signature]

III. QUẢN LÝ THẺ

1. Phát hành thẻ ghi nợ vật lý

Lưu ý: Để phát hành thẻ vật lý (miễn phí), Quý khách cần duy trì số dư tối thiểu 100.000 đồng trong tài khoản thanh toán

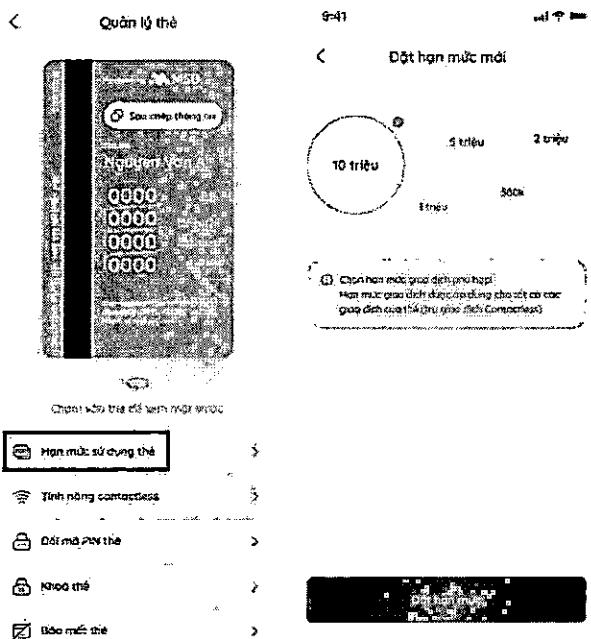
- + Tại màn hình trang chủ, chọn Quản lý thẻ
- + Tại màn hình quản lý thẻ, Khách hàng chọn Phát hành thẻ vật lý
- + Khách hàng nhập địa chỉ nhận thẻ và trả lời câu hỏi bảo mật

The screenshots show the following steps:

- Quản lý thẻ (Manage Card) screen:** Shows a list of card-related options: Hạn mức sử dụng thẻ (Usage limit), Khóa thẻ (Lock card), Bảo mật thẻ (Card security), and Phát hành thẻ vật lý (Issue physical card). The "Phát hành thẻ vật lý" option is highlighted.
- Yêu cầu thẻ vật lý (Physical card request) screen:** A form to enter delivery information. It includes dropdowns for Province/City (Hà Nội), District/Sub-district (Hai Bà Trưng), and Street (Quỳnh Mai). Below the form is a note about card delivery: "Để phát hành thẻ vật lý, bạn cần số dư tối thiểu 100.000đ trong tài khoản thanh toán. Thẻ sẽ được giao tại bạn trong 2-5 ngày." At the bottom are two buttons: "Quay lại" (Back) and "Khai để xác nhận" (Proceed to confirmation).
- Confirmation screen:** Displays a large image of a physical debit card with the text "ENJOY LIFE" and a QR code. Below the card, it says "Chạm vào thẻ để xem mã PIN". At the bottom, there is a list of card features: Hạn mức sử dụng thẻ (Usage limit), Tính năng contactless (Contactless feature), Đặt mã PIN thẻ (Set card PIN), and Khóa thẻ (Lock card).

2. Hạn mức sử dụng thẻ

- + Tại màn hình quản lý thẻ, Khách hàng lựa chọn Hạn mức sử dụng thẻ Khách hàng lựa chọn hạn mức mong muốn cho các giao dịch thẻ và nhấn Đặt hạn mức



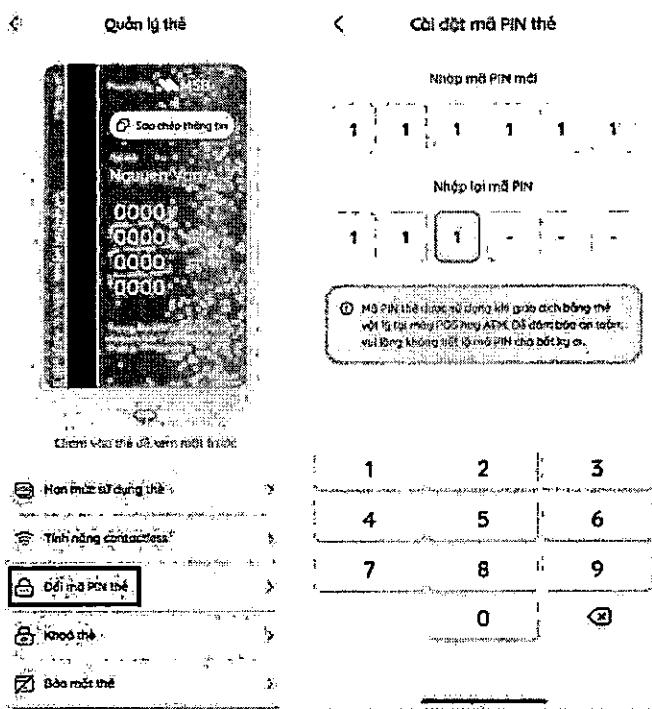
3. Tính năng contactless

- + Tại màn hình quản lý thẻ, Khách hàng chọn Tính năng contactless
+ Chọn Bật/Tắt Contactless, nhập mã xác thực giao dịch để tiếp tục



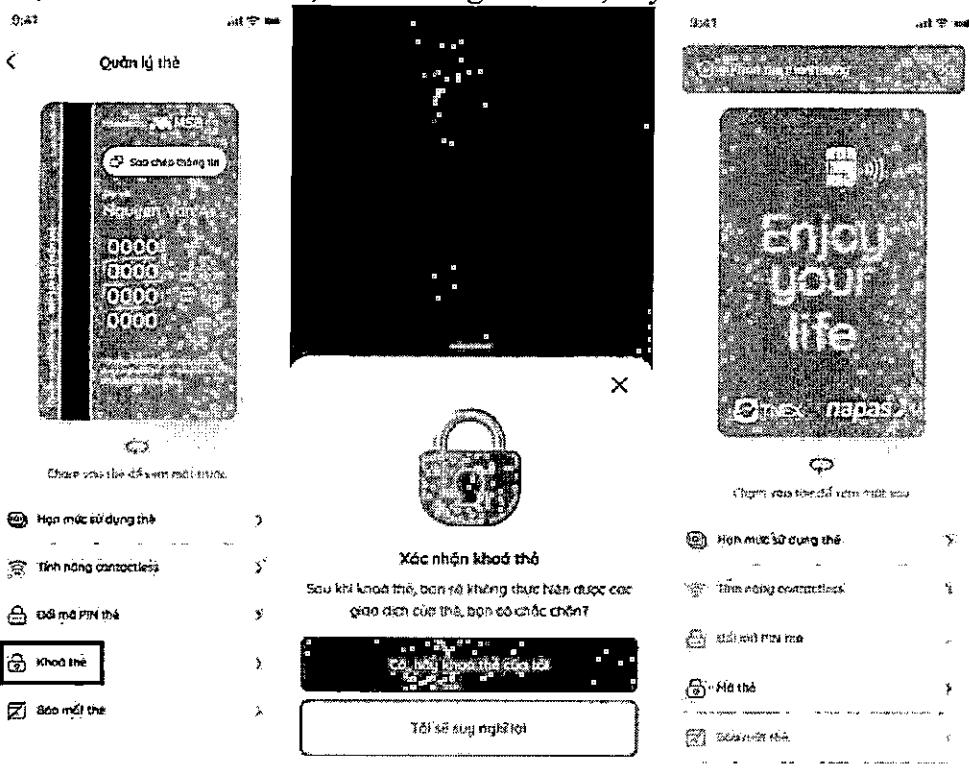
4. Đổi mã PIN thẻ

- + Tại màn hình Quản lý thẻ, Khách hàng chọn Đổi mã PIN thẻ
- + Tại màn hình Cài đặt mã PIN thẻ, Khách hàng nhập 6 chữ số PIN thẻ và nhập lại 6 chữ số này
- + Khách hàng nhập mã xác thực giao dịch để tiếp tục đổi PIN



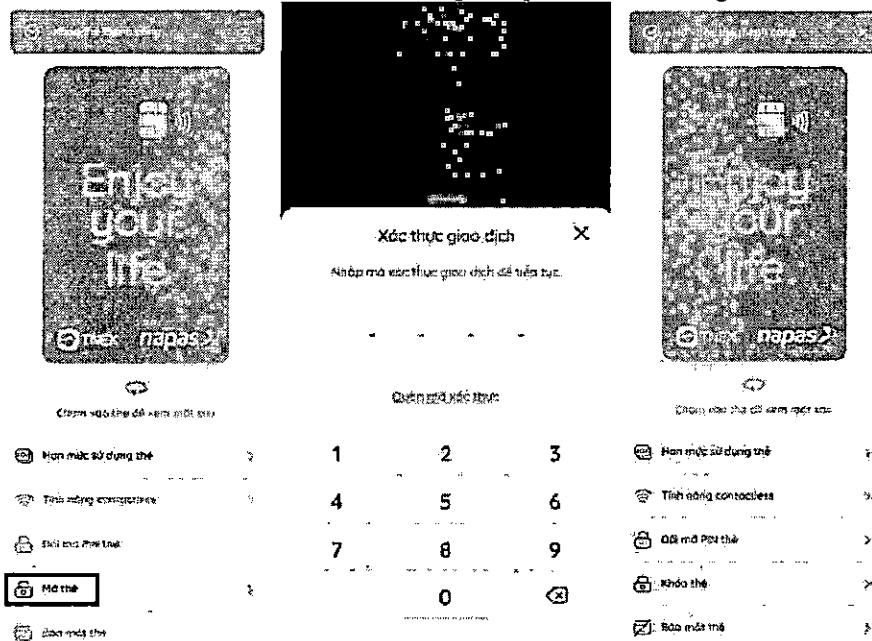
5. Khóa thẻ

- + Tại màn hình Quản lý thẻ, Khách hàng chọn Khóa thẻ
- + Tại màn hình Khóa thẻ, Khách hàng nhấn Có, hãy khóa thẻ của tôi



6. Mở thẻ

- + Tại màn hình Quản lý thẻ, Khách hàng đã Khoá thẻ muốn mở thẻ chọn Mở thẻ
- + Tại màn hình Mở thẻ, Khách hàng nhập mã xác thực giao dịch để tiếp tục

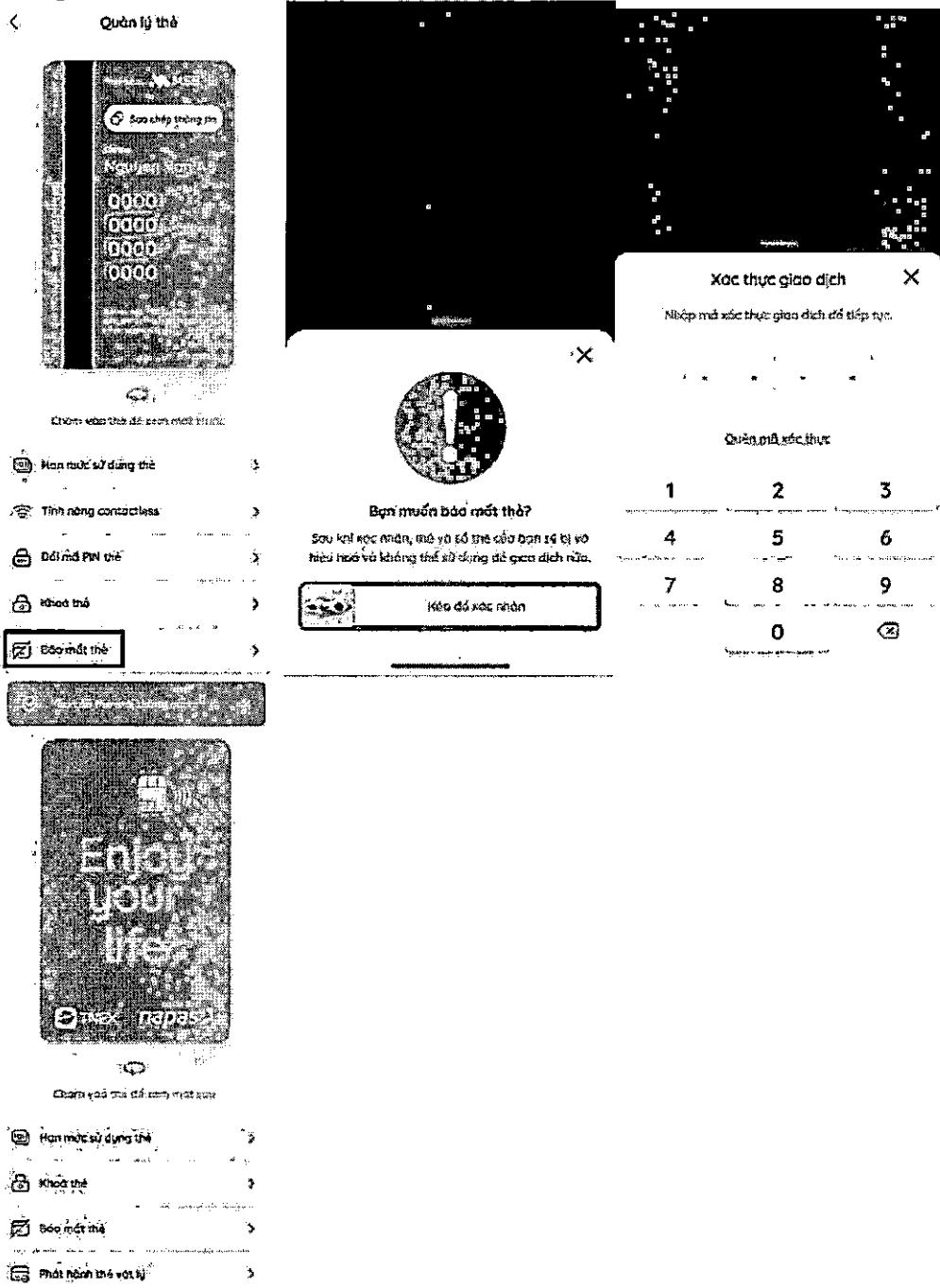


7. Báo mất thẻ

Lưu ý: Sau khi báo mất thẻ, Thẻ phi vật lý cũng sẽ bị hủy và được tạo mới.

+ Tại màn hình Quản lý thẻ, Khách hàng chọn Báo mất thẻ

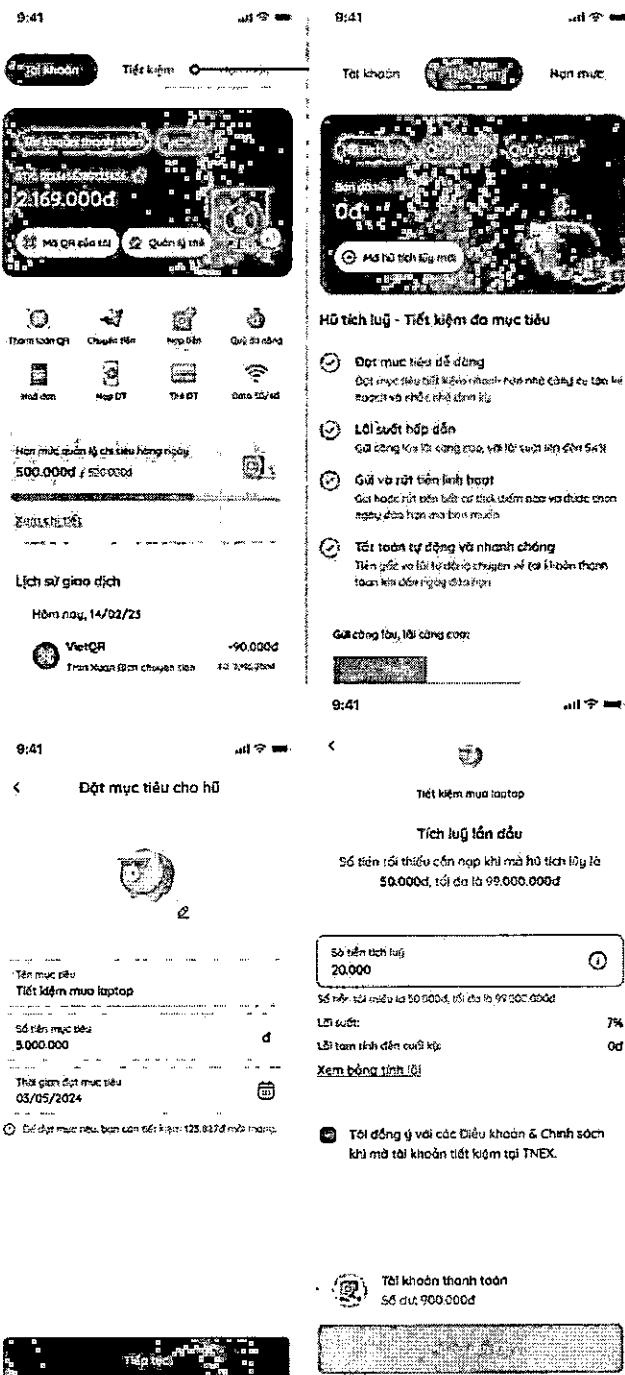
+ Tại màn hình Báo mất thẻ, Khách hàng kéo để xác nhận và nhập mã xác thực giao dịch để tiếp tục



IV. HỮU TÍCH LUÝ

1. Tạo mục tiêu tiết kiệm

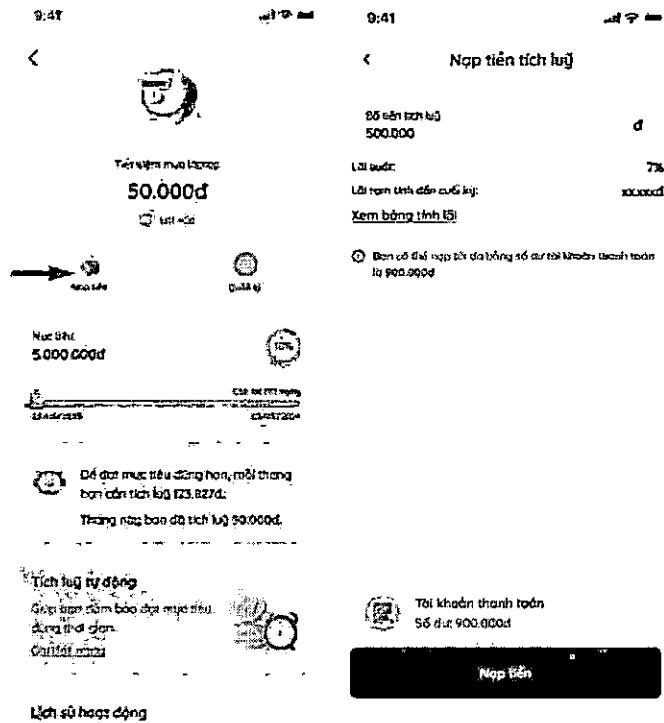
- + Ở màn hình trang chủ, Khách hàng chọn Tiết kiệm
- + Khách hàng chọn tính năng Hỗ trợ luỹ và “Mở hỗ trợ luỹ mới”
- + Khách hàng nhập tên, số tiền, thời gian
- + Khách hàng nạp tiền lần đầu (tối thiểu 50.000 VNĐ)
- + Khách hàng đồng ý với ĐKĐK gửi tiết kiệm trên Ứng dụng TNEX



Tài liệu này là tài sản của MSB, chỉ được phép lưu hành nội bộ và cung cấp ra bên ngoài theo quy định của MSB và Pháp luật.

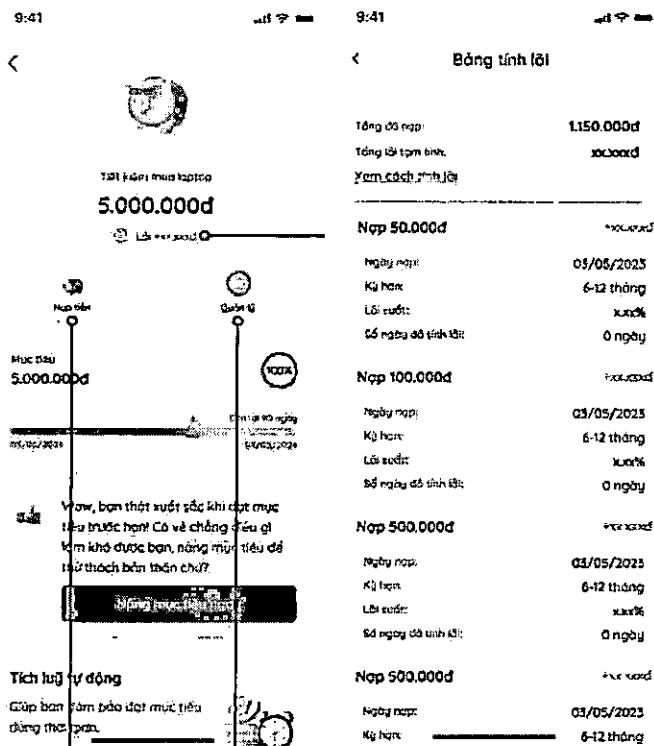
2. Nạp tiền

- + Ở màn hình Thông tin Hũ tích luỹ, chọn Nạp tiền
- + Khách hàng nhập số tiền muốn tích luỹ và nhấn “Nạp tiền”



3. Xem bảng tính lãi

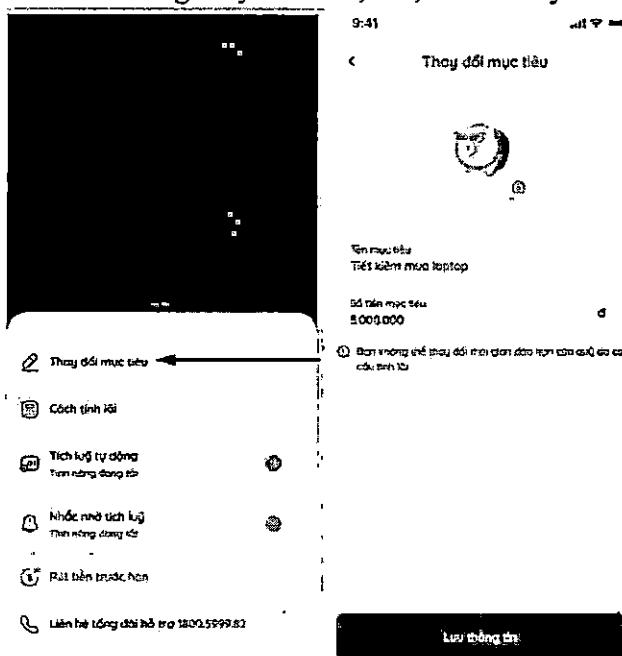
+ Ở màn hình Thông tin Hỗ trợ tích luỹ, nhấn vào mục “Lãi +xx.xxxxđ” để xem chi tiết từng khoản đã nộp và lãi tương ứng.



4. Thay đổi mục tiêu

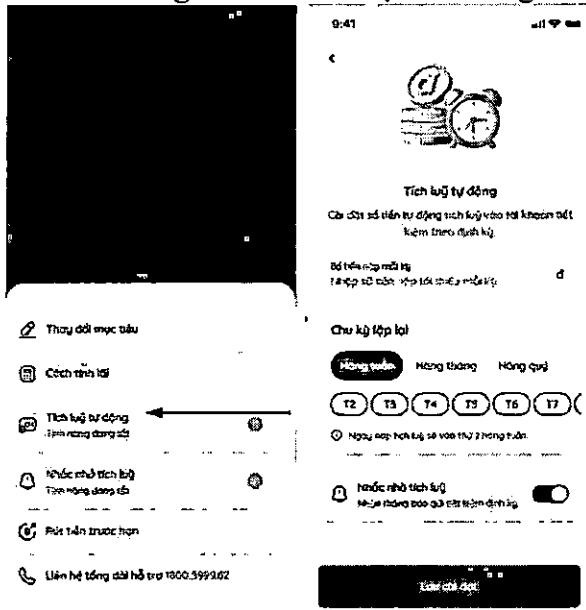
+ Khách hàng vào mục Quản lý, chọn Thay đổi mục tiêu

+ Khách hàng thay đổi ảnh, tên, số tiền tùy theo yêu cầu và nhấn “Lưu thông tin”



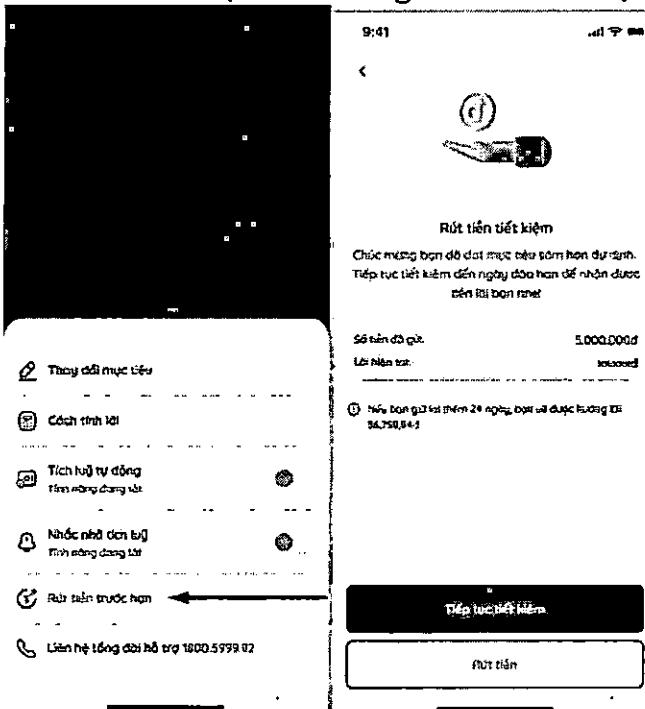
5. Tích luỹ tự động

- + Khách hàng vào mục Quản lý, chọn Tích luỹ tự động
- + Khách hàng nhập số tiền tối thiểu nộp mỗi kỳ và chu kỳ lặp lại
- + Khách hàng có thể kích hoạt tính năng nhắc nhở tích luỹ tự động ở mục này.



6. Rút tiền trước hạn

- + Khách hàng vào mục Quản lý, chọn Rút tiền trước hạn
- + Sau khi xác nhận số tiền đã gửi và mức lãi hiện tại, nhấn Rút tiền



V. QUẢN LÝ CHI TIÊU

- + Ở màn hình Trang chủ, Khách hàng chọn Khám phá ngay ở mục Quản lý chi tiêu hằng ngày.
- + Khách hàng chọn cài đặt quản lý chi tiêu và kéo để cài đặt hạn mức chi tiêu tối đa theo ngày.
- + Sau khi cài đặt, hệ thống sẽ dựa trên hạn mức chi tiêu theo ngày Khách hàng đặt ra cho bản thân và lịch sử giao dịch đã phát sinh để đánh giá hiệu quả quản lý chi tiêu.



Tài liệu này là tài sản của MSB, chỉ được phép lưu hành nội bộ và cung cấp ra bên ngoài theo quy định của MSB và Pháp luật.

VI. BIỆN PHÁP ĐẢM BẢO AN TOÀN, BẢO MẬT SỬ DỤNG ỨNG DỤNG TNEX

1. Bảo vệ thông tin đăng nhập và thiết bị

- Khách hàng có trách nhiệm bảo vệ thiết bị nhận mã xác thực giao dịch, mã SMS OTP, tên đăng nhập, mã khóa bí mật của mình để ngăn chặn việc người khác thực hiện giao dịch trái phép. Ứng dụng TNEX không chịu trách nhiệm đối với những thiệt hại về tài chính và phi tài chính trong trường hợp Khách hàng để người khác sử dụng các thông tin trên.
- Không lưu lại tên đăng nhập và mã khóa bí mật, mã xác thực giao dịch trên các trình duyệt.
- Thoát khỏi phần mềm ứng dụng TNEX khi không sử dụng.

2. Thiết lập và thay đổi mật khẩu

- Nguyên tắc thiết lập mã khóa bí mật: độ dài tối thiểu 08 ký tự, bao gồm tối thiểu các thành phần sau: chữ cái viết hoa, chữ cái viết thường, chữ số và ký tự đặc biệt (gồm @#\$%^+=).
- Trường hợp Khách hàng quên mật khẩu, thực hiện theo Khoản 2 Mục I Hướng dẫn này; trường hợp muốn thay đổi mã khóa bí mật, thực hiện theo Khoản 3 Mục I Hướng dẫn này; trường hợp mật khẩu sắp hoặc đã hết hạn, thực hiện theo Khoản 4 Mục I Hướng dẫn này.

3. Môi trường sử dụng và thiết bị an toàn

- Khách hàng không nên sử dụng máy tính công cộng để truy cập, thực hiện giao dịch; không nên sử dụng mạng WIFI công cộng khi sử dụng dịch vụ Ứng dụng TNEX.
- Không sử dụng các thiết bị di động đã bị phá khóa để tải và sử dụng phần mềm ứng dụng TNEX, thiết bị nhận mã xác thực giao dịch.
- Không cài đặt các phần mềm lạ, phần mềm không có bản quyền, phần mềm không rõ nguồn gốc.

4. Cập nhật và bảo vệ phần mềm

Cài đặt đầy đủ các bản vá lỗ hổng bảo mật của hệ điều hành, phần mềm ứng dụng TNEX; xem xét cài đặt phần mềm phòng chống mã độc và cập nhật mẫu nhận diện mã độc mới nhất trên thiết bị cá nhân sử dụng để giao dịch.

5. Hình thức xác nhận giao dịch

Dịch vụ trên Ứng dụng TNEX hiện cung cấp và áp dụng các hình thức xác nhận giao dịch bao gồm:

- Tên đăng nhập, mã khóa bí mật;
- OTP: SMS OTP, Soft OTP loại nâng cao, được tạo bởi mã xác thực giao dịch;
- Hình thức xác nhận khớp đúng thông tin sinh trắc học thiết bị;
- Hình thức xác nhận khớp đúng thông tin sinh trắc học.

Khách hàng sử dụng các hình thức xác nhận giao dịch phù hợp với quy định pháp luật khi thực hiện các giao dịch tài chính trên Ứng dụng TNEX theo yêu cầu của MSB và/hoặc đăng ký của Khách hàng.

6. Nhận diện và phòng tránh rủi ro lừa đảo

- Khách hàng chủ động nhận biết các tình huống lừa đảo, giả mạo trang thông tin điện tử hoặc phần mềm ứng dụng TNEX, và thông báo ngay đến Tổng đài Chăm sóc Khách hàng TNEX qua số 1800.599.982.
- Khách hàng đọc kỹ mục Cảnh báo các hình thức lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên không gian mạng tại <https://consumer-images.tnex.com.vn/pdf/nhung-hanh-vi-bi-cam-ve-mo-va-su-dung-tai-khoan-thanh-toan-va-the-ghi-no-noi-dia.pdf> nhằm nắm bắt rủi ro liên quan đến việc sử dụng dịch vụ ngân hàng.

7. Xử lý khi có sự cố hoặc dấu hiệu bất thường

Trường hợp như phát hiện giao dịch bất thường, mất hoặc thất lạc số điện thoại nhận SMS, nghi ngờ bị lừa đảo hoặc bị tin tặc tấn công, khách hàng vui lòng liên hệ ngay với Tổng đài TNEX qua số 1800.599.982 để được hướng dẫn cách xử lý và hỗ trợ kịp thời.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm kiểm soát chất lượng văn bản

Dự án Digital Youth có trách nhiệm đánh giá chất lượng văn bản theo định kỳ hoặc đột xuất theo quy định của MSB nhằm sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đối với các nội dung không còn phù hợp với pháp luật và/hoặc gây khó khăn, bất lợi cho hoạt động của MSB.

Đơn vị soạn thảo có trách nhiệm phối hợp Marketing và Truyền thông để đăng tải nội dung Hướng dẫn sử dụng trên website của MSB tại địa chỉ <https://www.tnex.com.vn> và <https://www.msb.com.vn>. Khi có những nội dung nào trong văn bản này trái với quy định của Pháp luật, đơn vị soạn thảo có trách nhiệm phối hợp với Bộ phận Quản lý chính sách nội bộ, Khối Tư vấn pháp lý và Tuân thủ đánh giá, phân tích tác động và trình cấp ban hành để chỉ đạo xử lý kịp thời.

2. Điều khoản thi hành

- a) Hướng dẫn này có hiệu lực kể từ ngày 15/8/2025.
- b) Việc sửa đổi, bổ sung Hướng dẫn này do Tổng Giám đốc quyết định.
- c) Những vấn đề chưa được đề cập đến trong Hướng dẫn này sẽ được thực hiện theo các quy định có liên quan của pháp luật và quy định khác của MSB.



- d) Giám đốc Dự án Digital Youth; Giám đốc các Khối, Ban nghiệp vụ; các đơn vị, cá nhân có trách nhiệm thực hiện Quy định này.

Noi nhận:

- Ban Dự án Digital Youth
- VT.TVPL&TT
- Lưu: VT.



Phụ lục PL01/HĐ.RB.034
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM CHIẾU

I. Văn bản quy phạm pháp luật:

- Thông tư số 50/2024/TT-NHNN ngày 31/10/2024 của Ngân hàng Nhà nước quy định về an toàn, bảo mật cho việc cung cấp dịch vụ trực tuyến trong ngành ngân hàng;
- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

II. Văn bản định chế của MSB:

- Quy định mã số QĐ.RB.097 ngày 01-07-2024 của Tổng Giám đốc về Mở, sử dụng và quản lý tài khoản thanh toán tại Dự án Digital Youth;
- Quy định mã số QĐ.RB.098 ngày 01-07-2024 của Tổng Giám đốc về Sản phẩm thẻ ghi nợ nội địa dành cho khách hàng sử dụng tài khoản thanh toán trên Ứng dụng TNEX;
- Quy định mã số QĐ.RB.099 ngày 01-07-2024 của Tổng Giám đốc về Dịch vụ tài chính trên Ứng dụng TNEX;
- Quy định mã số QĐ.RB.087 ngày 06-11-2023 của Tổng Giám đốc về Tiền gửi tiết kiệm gửi góp bằng phương thức điện tử trên Ứng dụng TNEX;
- Quy định mã số QĐ.RB.108 ngày 26-06-2025 của Tổng Giám đốc về Nghiệp vụ CSKH tại Dự án Digital Youth;
- Các văn bản định chế khác có liên quan.